

TẬP TRUNG KIÈM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH KINH TẾ VĨ MÔ, BẢO ĐẢM AN SINH XÃ HỘI TRONG NĂM 2011

VŨ VĂN NINH*

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động phức tạp và kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi những tác động, Chính phủ đã đặt ra mục tiêu hàng đầu hiện nay là kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội với những giải pháp quan trọng về chính sách tiền tệ, tài khóa; phát triển sản xuất, xuất khẩu, giảm nhập siêu; quản lý giá; bảo đảm an sinh xã hội.

Mặc dù chịu tác động mạnh mẽ từ cuộc khủng hoảng và suy thoái kinh tế toàn cầu trong giai đoạn 2009 - 2010, nhưng nhờ chủ động trong phân tích, nhận định tình hình, linh hoạt trong điều chỉnh chính sách vĩ mô, quyết liệt trong điều hành của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và xã hội nên chúng ta đã sớm đưa nền kinh tế thoát ra khỏi tình trạng suy giảm, từng bước phục hồi và lấy lại đà tăng trưởng khá nhanh, đặc biệt từ cuối năm 2010. Tăng trưởng GDP năm 2010 đạt 6,78%, cao hơn kế hoạch đề ra (6,5%), trong đó quý III tăng 7,18%, quý IV tăng 7,34%, bằng mức trước khi xảy ra khủng hoảng. Tình hình chính trị, xã hội ổn định, an ninh và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; an sinh xã hội và phúc lợi xã hội từng bước được nâng cao. Thu ngân sách cả năm 2010 vượt khoảng 21% so với dự toán, bảo đảm cân đối đủ nguồn để thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch và các khoản đột xuất cấp bách phát sinh, như: phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, quốc phòng, an ninh... đồng thời, đã dành nguồn tăng chi trả nợ, giảm bội chi ngân sách từ 6,2% GDP theo dự toán xuống 5,6% GDP, góp phần ổn định vĩ mô và an ninh tài chính quốc gia. Kết quả này

đóng góp tích cực vào việc hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, là tiền đề quan trọng để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đặt ra cho giai đoạn 2011 - 2015 và những năm tiếp theo.

Bước sang năm 2011, tình hình kinh tế thế giới có những diễn biến nhanh và phức tạp: lạm phát tăng, giá dầu thô, nguyên vật liệu cơ bản đều vào cửa sản xuất, giá lương thực, thực phẩm trên thị trường thế giới tiếp tục xu hướng tăng⁽¹⁾, khủng hoảng chính trị ở Trung Đông và châu Phi, động đất và sóng thần ở Nhật Bản, làm nhiều quốc gia (Trung Quốc, Hàn Quốc, Thái Lan, In-đô-nê-xi-a...) phải điều chỉnh chính sách tài khóa và tiền

* Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài chính

(1) Theo thống kê của IMF, chỉ số giá hàng hóa chung thế giới tháng 12-2010 đã tăng 32,3% so với cuối năm 2009, trong đó nguyên liệu dầu vào công nghiệp tăng 41,8% (kim loại tăng 44,3%, nguyên liệu thô nông nghiệp tăng 38,4%), năng lượng tăng 28,6%; chỉ số giá lương thực, thực phẩm tăng 37,4%. Riêng trong tháng 1-2011, chỉ số giá các mặt hàng nguyên liệu thô tăng 9,9% so với tháng 12-2010; kim loại tăng 5,2%, lương thực tăng 4,3%, năng lượng tăng 4,3%.... Trong tháng 1-2011, IMF cũng đã điều chỉnh dự báo giá dầu thô thế giới năm 2011 lên mức 90 USD/thùng, tăng so với mức dự báo 79 USD/thùng đưa ra vào tháng 10-2010. Giá lương thực ở Trung Quốc tháng 1-2011 đã tăng 9,6%, giá thịt tăng 12%, các sản phẩm sữa tăng 13,5% so với tháng 1-2010; ở Ấn Độ, giá các sản phẩm này cũng đã tăng tương ứng 8,6%; 23,6% và 17,2% so với cùng kỳ năm trước (Theo JP Morgan, Economic Research Global Data Watch, ngày 28-1-2011).

tệ theo hướng thắt chặt. Trước diễn biến mới của tình hình kinh tế thế giới, Ngân hàng Thế giới (WB) và Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã đưa ra các dự báo về tăng trưởng toàn cầu năm 2011 thấp hơn năm 2010⁽²⁾.

Ở trong nước, thực hiện Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết và triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách năm 2011. Tuy nhiên, từ cuối năm 2010 và đầu năm 2011, diễn biến thiên tai, thời tiết rét đậm, rét hại tác động bất lợi đến sản xuất và đời sống nhân dân; các cơn đổi vĩ mô của nền kinh tế chưa thật vững chắc: giá cả tăng cao (tháng 11-2010 tăng 1,86%, tháng 12-2010 tăng 1,98%, tháng 1-2011 tăng 1,74%, tháng 2 tăng 2,07%, tháng 3 tăng 2,17%; tính chung 5 tháng vừa qua, chỉ số giá tiêu dùng đã tăng tới 9,82%), tỷ giá hối đoái mặc dù đã điều chỉnh nhưng chưa ổn định...; một số mặt hàng là “đầu vào” quan trọng của sản xuất như điện, xăng dầu vẫn chưa thực hiện đầy đủ theo cơ chế giá thị trường, buộc phải điều chỉnh tăng; mặt khác, trong năm 2009 - 2010 chúng ta đã phải nói lỏng chính sách tiền tệ, tài khóa để ngăn chặn suy giảm, duy trì tăng trưởng kinh tế trong thời gian qua. Tình hình trên đây đã làm giá cả tăng cao, góp phần làm cho các cơn đổi vĩ mô của nền kinh tế chưa ổn định.

Trước diễn biến của tình hình, mục tiêu hàng đầu hiện nay là kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội.

Bên cạnh các giải pháp đã đặt ra từ đầu năm trong các nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ, vừa qua Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24-2-2011 về một số giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội trong năm 2011. Nghị quyết bổ sung và nhấn mạnh một số giải pháp quan trọng về chính sách tiền tệ, tài khóa; phát triển sản xuất, xuất khẩu, giảm nhập siêu; quản lý giá; bảo đảm an sinh xã hội nhằm thực hiện mục tiêu nói trên. Cụ thể như sau:

1 - Các giải pháp về chính sách tiền tệ, tài khóa

Thực hiện chủ trương điều hành chặt chẽ, thận trọng, linh hoạt nhằm giảm tổng cầu của nền kinh tế.

Về chính sách tiền tệ. Thực hiện chính sách tiền tệ chặt chẽ, thận trọng, phối hợp hài hòa giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa để kiềm chế lạm phát; tập trung điều hành linh hoạt các công cụ lãi suất cơ bản, tái chiết khấu, tái cấp vốn, và lượng cung tiền để tạo được mặt bằng lãi suất thị trường ở mức hợp lý; giảm tốc độ tăng trưởng tín dụng năm 2011 xuống dưới 20%, tổng phương tiện thanh toán khoảng 15% - 16%; ưu tiên vốn tín dụng cho sản xuất - kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu; giảm cho vay đối với khu vực phi sản xuất. Điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường; bảo đảm thanh khoản ngoại tệ nhằm khuyến khích xuất khẩu, cải thiện cán cân thanh toán, tăng dự trữ ngoại hối, giảm tình trạng đô-la hóa. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh vàng, ngoại hối.

Về chính sách tài chính - ngân sách.

a) Về thu ngân sách: Chỉ đạo quyết liệt, tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước (NSNN), phấn đấu tăng khoảng 7% - 8% so với dự toán Quốc hội thông qua, trong khi cơ bản tiếp tục duy trì các chính sách thuế hiện hành, tiến tới giảm dần mức động viên trên từng đơn vị sản phẩm, hộ gia đình, cá nhân nhằm khoan sút dân, nuôi dưỡng nguồn thu lâu dài cho ngân sách.

Để phấn đấu tăng thu, điều cốt lõi là phải tháo gỡ các khó khăn cho phát triển sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu, đồng thời tăng cường công tác quản lý thu, mở rộng đối tượng thu; rà soát, đánh giá lại các nguồn thu, đặc biệt là các nguồn thu không ổn định, các nguồn thu còn tiềm năng; tăng cường áp dụng các biện pháp chống thất thu, nợ đọng thuế; đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế nhằm hạn chế nợ mới phát sinh; thu hồi kịp thời số tiền phát hiện qua thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh các biện pháp quản lý thu đối với các khoản thu liên quan đến đất đai, kinh doanh bất động sản, tài nguyên khoáng sản...; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra thuế, nhất là đối với các doanh nghiệp kê khai phát sinh lỗ lớn, lỗ kéo dài, doanh

(2) WB dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu giảm từ 3,9% năm 2010 xuống 3,3% năm 2011; IMF dự báo tổng sản lượng toàn cầu giảm từ 5% năm 2010 xuống 4,4% năm 2011

nghiệp có dấu hiệu chuyển giá,... Tổ chức kiểm tra, thu đúng, thu đủ đối với những mặt hàng kinh doanh phát sinh lợi nhuận lớn do thu được từ việc sử dụng một số yếu tố “đầu vào” có giá hiện còn thấp hơn giá thị trường, như: thép, xi-măng, kinh doanh dịch vụ,...; đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng triển khai mở rộng dịch vụ đăng ký thuế, khai thuế điện tử, nộp thuế qua hệ thống ngân hàng thương mại... nhằm giảm thời gian thực hiện các thủ tục hành chính của cả cơ quan thuế và người nộp thuế.

Nhằm triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, Bộ Tài chính đã ban hành Chỉ thị chỉ đạo ngành thuế, hải quan thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường công tác thu ngân sách.

b) Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của 9 tháng còn lại trong năm 2011 ở tất cả các bộ, ngành, địa phương (trừ tiền lương và các khoản có tính chất lương, chế độ chính sách đối với con người và số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo kế hoạch đầu năm). Tuy nhiên, việc thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên 10% không đơn thuần là việc cắt giảm cơ học dự toán chi của các bộ, ngành, địa phương, mà thực hiện trên cơ sở yêu cầu các bộ, ngành, địa phương chủ động sắp xếp lại các nhiệm vụ chi của mình, bảo đảm các nội dung, như chi lương, chi thực hiện các chế độ, chính sách đã và dự kiến sẽ ban hành, đặc biệt là các chính sách an sinh xã hội. Trường hợp phát sinh các nhu cầu cấp bách, cấp thiết, như phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo đảm quốc phòng, an ninh,... thì vẫn phải đáp ứng. Bộ Tài chính đã hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm xác định số kinh phí tiết kiệm báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ và công khai trong tháng 4-2011. Số tiết kiệm này các bộ, ngành, địa phương được giữ lại, chưa được chi cho các nhiệm vụ khác, đến quý II năm 2011, căn cứ tình hình thực tế Bộ Tài chính sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sử dụng.

Để bảo đảm hoạt động của mình trong điều kiện tiết kiệm chi ngân sách, các bộ, ngành, địa phương phải chủ động rà soát, sắp xếp, bố trí lại nhiệm vụ chi đã được giao đầu năm; tạm dừng trang bị mới xe ô-tô, mua sắm tài sản có giá trị

lớn, điều hòa nhiệt độ, thiết bị văn phòng; giảm tối đa số lượng, quy mô và kinh phí chi hội nghị, hội thảo, lễ hội, tổng kết, sơ kết, đón nhận huân chương, danh hiệu thi đua, kỷ niệm ngày thành lập, các đoàn công tác trong và ngoài nước sử dụng kinh phí NSNN, tất cả các bộ, cơ quan không tổ chức họp tập trung mà tổ chức họp trực tuyến; thực hiện tiết kiệm tối đa trong việc sử dụng điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu; ngừng các khoản chi cho các nhiệm vụ khác chưa thực sự cấp bách, nội dung không thiết thực.

c) Rà soát, sắp xếp lại chi đầu tư công cả vốn NSNN, trái phiếu chính phủ, tín dụng đầu tư và đầu tư của doanh nghiệp nhà nước (DNNN) trong năm 2011. Không kéo dài thời gian thực hiện các khoản vốn đầu tư từ NSNN, trái phiếu chính phủ thuộc kế hoạch năm 2011; thu hồi về ngân sách trung ương để bổ sung vốn cho các dự án, công trình hoàn thành trong năm 2011; không ưng trước vốn năm 2012, trừ các dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai cấp bách. Các bộ, ngành, địa phương rà soát để điều chuyển vốn đầu tư từ NSNN và trái phiếu chính phủ năm 2011 trong phạm vi quản lý để tập trung vốn đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2011; không khởi công các công trình, dự án mới, trừ các dự án phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai cấp bách và các dự án trọng điểm quốc gia.

Để chỉ đạo thực hiện quyết liệt nội dung này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thành lập các đoàn kiểm tra nhằm rà soát toàn bộ các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn NSNN và trái phiếu chính phủ đã được bố trí vốn năm 2011, xác định cụ thể các công trình, dự án cần ngừng, đình hoãn, giãn tiến độ thực hiện trong năm 2011 nhằm báo cáo và đề xuất với Thủ tướng Chính phủ biện pháp xử lý. Danh mục các công trình, dự án cắt giảm sẽ được công khai.

Đối với nguồn vốn tín dụng nhà nước, sẽ thực hiện giảm tối thiểu 10% tổng mức đầu tư so với kế hoạch đầu năm. Đối với đầu tư của các DN: kiểm tra, rà soát lại đầu tư của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước để xử lý, loại bỏ những dự án đầu tư kém hiệu quả, đầu tư dàn trải, kể cả các dự án đầu tư ra nước ngoài.

d) Trên cơ sở phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi, phấn đấu giảm bội chi ngân sách năm 2011 từ mức 5,3% GDP do Quốc hội quyết định xuống mức dưới 5% GDP, bảo đảm dư nợ công trong giới hạn an toàn.

2 - Các giải pháp đẩy mạnh sản xuất, xuất khẩu, giảm nhập siêu

Bên cạnh việc tiếp tục thực hiện các giải pháp đã đề ra ngay từ đầu năm, trong năm 2011 cần tập trung thực hiện một số giải pháp nhằm đẩy mạnh sản xuất, xuất khẩu, giảm nhập siêu như sau:

- Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2011, bao gồm cả số thuế năm 2010 chuyển sang nộp năm 2011 theo chế độ cho các doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ trong vòng một năm; trừ thuế thu nhập tính trên cơ sở thu nhập từ hoạt động kinh doanh bất động sản, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán và hoạt động kinh doanh các mặt hàng nhập khẩu không thuộc diện hàng tiêu dùng không thiết yếu.

- Xem xét miễn, giảm thuế, gia hạn thời gian nộp thuế nguyên liệu đầu vào nhập khẩu phục vụ sản xuất xuất khẩu đối với những ngành hàng trong nước còn thiếu nguyên liệu như dệt may, da giày, thủy sản, hat điêu, gỗ, dược phẩm,...; tiếp tục tạm hoãn thuế giá trị gia tăng “đầu vào” đối với hàng hóa thực xuất khẩu trong năm 2011.

- Rà soát để giảm thuế đối với các mặt hàng là nguyên liệu “đầu vào” trong nước chưa sản xuất được; nghiên cứu tăng thuế xuất khẩu lên mức phù hợp đối với các mặt hàng không khuyến khích xuất khẩu và tài nguyên, nguyên liệu thô.

- Điều hành bảo đảm ngoại tệ đối với nhập khẩu hàng hóa thiết yếu cho sản xuất. Hạn chế cho vay, đồng thời sử dụng các biện pháp hàng rào kỹ thuật để hạn chế nhập khẩu những mặt hàng không thiết yếu, xa xỉ.

- Chỉ đạo huy động tối đa công suất các nhà máy điện, sử dụng điện tiết kiệm (phấn đấu tiết kiệm 10%), phân bổ hợp lý nhằm bảo đảm đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của sản xuất và đời sống nhân dân.

- Thực hiện nghiêm chủ trương sử dụng hàng hóa, vật tư, thiết bị sản xuất trong nước, đặc biệt là

hàng hóa cho các dự án đầu tư bằng các nguồn vốn của Nhà nước để khuyến khích sản xuất trong nước, giảm nhập siêu.

3 - Quản lý, điều hành giá

Đến nay, nhiều mặt hàng về cơ bản đã theo nguyên tắc thị trường. Tuy nhiên, vẫn còn một số mặt hàng như điện, xăng, dầu,... các doanh nghiệp chưa được phép tính đủ các chi phí đầu vào, vẫn còn bao cấp qua giá cho toàn xã hội, khiến cho các doanh nghiệp kinh doanh trong các lĩnh vực này gặp khó khăn (thua lỗ), làm méo mó hệ thống giá chung và hạch toán kinh tế của các ngành. Các mặt hàng điện, xăng, dầu đã được bao cấp để ổn định giá quá lâu, khiến doanh nghiệp trong các ngành này lỗ lớn và không huy động được vốn đầu tư, tác động mất cân đối cung cầu (thiểu điện), buôn lậu, sử dụng lăng phí,... đến nay không thể không điều chỉnh.

Để xử lý vấn đề này, nguyên tắc điều hành quản lý giá được xác định là: theo tín hiệu thị trường có sự quản lý của Nhà nước; đồng thời, có tính đến việc thực hiện mục tiêu: kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội; từng bước xóa bao cấp, hạn chế thấp nhất tác động đến sản xuất - kinh doanh, đời sống xã hội; điều chỉnh giá từng bước theo thị trường nhằm không gây đảo lộn nền kinh tế, không gây “sốc”.

Trên cơ sở nguyên tắc này, trong năm 2011, thực hiện điều chỉnh một bước giá điện, xăng, dầu để xóa dần bao cấp, tránh đảo lộn kinh tế vĩ mô tác động xấu đến kinh tế - xã hội; đồng thời, thực hiện chính sách an sinh xã hội. Cụ thể:

Đối với giá điện, việc bao cấp để giữ giá điện tương đối ổn định trong thời gian dài đã khiến tình hình tài chính của ngành điện rất khó khăn. Tính đến hết năm 2010, các chi phí chưa tính đủ vào giá điện còn “treo” (lỗ) rất lớn. Năm 2011, nếu không điều chỉnh giá điện thì ngành điện sẽ lỗ thêm nữa. *Nếu tính đủ các chi phí đầu vào thì giá điện bình quân phải tăng 62%*.

Tuy nhiên, sau khi cân nhắc, Chính phủ quyết định trong năm 2011 chỉ điều chỉnh tăng một phần nhằm giảm bớt khó khăn cho ngành điện; đồng thời, Nhà nước vẫn tiếp tục phải hỗ trợ ngành điện

trên cơ sở cho phép chỉ tính vào cơ cấu giá 10% chi phí khấu hao; tạm thời chưa tính lãi ngành điện; chưa thu phí dịch vụ môi trường riêng đối với các nhà máy thủy điện; tạm "khoanh" lỗ đến ngày 31-12-2010; giá than bán cho điện hiện nay chỉ bằng khoảng 44% - 48% so với giá thành và 29% - 32% giá xuất khẩu, nhưng lần này chỉ điều chỉnh tăng 5%.

Trên cơ sở đó, từ ngày 1-3-2011 giá điện được điều chỉnh tăng bình quân 165 đồng/KWh (tương ứng tăng 15,28%), bằng 24,7% mức phải điều chỉnh.

Đối với giá xăng dầu, xăng dầu tiêu dùng trong nước hiện nay chủ yếu phải nhập khẩu, giá trong nước phụ thuộc vào sự biến động của giá thị trường thế giới. Về cơ bản, giá xăng dầu đã thực hiện theo nguyên tắc thị trường từ cuối năm 2009 theo Nghị định số 84/2009/NĐ-CP của Chính phủ. Tuy nhiên, từ giữa năm 2010 đến cuối tháng 2-2011 Chính phủ đã dừng không điều chỉnh giá xăng dầu trong nước trong khi giá xăng dầu thế giới liên tục tăng.

Để ổn định giá trong nước trong điều kiện giá thế giới tăng, Nhà nước đã 6 lần lùi thuế nhập khẩu từ 20% xuống 0% (giảm thu khoảng trên 10.000 tỉ đồng), đồng thời cho sử dụng 6.400 tỉ đồng từ Quỹ bình ổn giá để bù giá vốn cho doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu. Tuy nhiên, khả năng can thiệp tài chính của Chính phủ để bình ổn giá xăng dầu trong nước cũng có hạn khi thuế suất nhập khẩu đã giảm về 0%, Quỹ bình ổn giá đã sử dụng hết. Trong khi đó, do được bao cấp, nên giá xăng dầu trước thời điểm điều chỉnh tháng 2-2011 thấp hơn giá tại Lào, Cam-pu-chia, Trung Quốc,... từ 6.100 - 8.600 đồng/lít, gây ra tình trạng buôn lậu xăng dầu qua biên giới rất phức tạp. Vì vậy, cần thiết phải có điều chỉnh về giá bán xăng dầu trong nước để giảm bao cấp và để phản ánh đúng chi phí khi sản xuất, kinh doanh có sử dụng xăng dầu.

Nếu tính đủ chi phí, tính đủ thuế theo quy định thì ngay từ tháng 2-2011 đã phải điều chỉnh giá xăng dầu thêm từ 34% - 45%, tùy từng mặt hàng (ví dụ: xăng phải điều chỉnh tăng thêm 6.500 đồng/lít), ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và mặt bằng giá cả trong nước. Để

giảm bớt tác động của việc điều chỉnh tăng giá xăng dầu, Chính phủ đã đặt ra nguyên tắc trước mắt việc điều chỉnh giá chỉ tăng ở mức độ nhất định, chưa tính đủ các yếu tố hình thành giá, cụ thể như sau: Nhà nước tiếp tục giữ mức thuế nhập khẩu 0% với tất cả các mặt hàng xăng dầu; doanh nghiệp tiết kiệm giảm chi phí kinh doanh; không tính lợi nhuận cho doanh nghiệp tại thời điểm điều chỉnh giá.

Trên cơ sở đó, ngày 24-2-2011, giá xăng dầu đã được điều chỉnh một bước, tăng thêm 16% - 24%, bằng khoảng 45% - 57% mức phải điều chỉnh tại thời điểm đó (giá xăng tăng 2.900 đồng/lít so với mức phải điều chỉnh 6.500 đồng/lít).

Sau thời điểm này, giá xăng dầu trên thế giới tiếp tục tăng do bất ổn chính trị ở Trung Đông và Bắc Phi (giá bình quân từ ngày 24-2 đến ngày 28-3-2011 đã tăng 12,6% - 17,3% so với 30 ngày trước đó). Việc tiếp tục giữ giá bán trong nước ổn định đã khiến các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu bị thua lỗ đòi hỏi phải tiếp tục điều chỉnh giá bán trong nước.

Với các nguyên tắc nêu trên, ngày 29-3-2011, giá xăng dầu tiếp tục được điều chỉnh tăng thêm 2.000 - 2.800 đồng/lít. Mức điều chỉnh này bằng 34,7% - 50,3% mức giá phải điều chỉnh nếu tính đủ thuế và lợi nhuận cho doanh nghiệp. Giá xăng dầu trong nước ta sau đợt điều chỉnh này vẫn còn thấp hơn so với các nước xung quanh (Lào, Trung Quốc, Cam-pu-chia) khoảng 2.300 - 5.000 đồng/lít.

Trong thời gian tới hoạt động kinh doanh xăng dầu sẽ tiếp tục được thực hiện theo cơ chế thị trường. Cụ thể: nếu giá thế giới tăng, thì điều chỉnh giá trong nước; nếu giá thế giới giảm thì khôi phục thuế nhập khẩu ở mức hợp lý và thực hiện giảm giá bán (nếu có điều kiện).

4 - Về an sinh xã hội

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội theo các chương trình, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt. Tập trung chỉ đạo hỗ trợ giảm nghèo tại các địa phương, nhất là tại các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn; hỗ trợ các hộ

nghèo, địa phương nghèo xuất khẩu lao động, cho học sinh, sinh viên vay vốn ưu đãi,...

Bên cạnh đó, để giảm bớt khó khăn cho các hộ nghèo, đổi tượng chính sách, đổi tượng thu nhập thấp do ảnh hưởng của việc tăng giá tiêu dùng, Chính phủ đã quyết định:

- Trợ cấp khó khăn đột xuất với mức 250.000 đồng/người cho các đối tượng thu nhập thấp, đời sống khó khăn, gồm cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang có hệ số lương từ 3,00 trở xuống; người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội từ 2,2 triệu đồng/tháng trở xuống; người có công với cách mạng hưởng trợ cấp thường xuyên.

- Trợ cấp khó khăn đột xuất với mức 250.000 đồng/hộ cho tất cả các hộ nghèo theo chuẩn nghèo mới năm 2011.

- Trợ cấp khó khăn đột xuất với mức 100.000 đồng/người cho các đối tượng hưởng trợ cấp tuất (bao gồm cả đối tượng hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội và trợ cấp tuất đối với người có công).

- Bên cạnh đó, để giảm bớt khó khăn cho các hộ nghèo khi Nhà nước điều chỉnh giá điện, thực hiện hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo khi Nhà nước điều chỉnh giá điện với mức 30.000

đồng/hộ/tháng, tương đương 50% mức giá thành điện.

Năm 2011 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, vì vậy kết quả thực hiện có ý nghĩa hết sức quan trọng. Thành tựu chúng ta đã đạt được trong những năm đổi mới vừa qua là to lớn và quan trọng, đời sống của đa số nhân dân được cải thiện, nước ta đã ra khỏi nhóm các nước có thu nhập thấp. Đại hội XI của Đảng cũng đã khẳng định, nước ta đang đứng trước những vận hội rất to lớn để phát triển lên tầm cao mới; nhưng bên cạnh đó, cũng phải vượt qua nhiều khó khăn, thách thức lớn. Trước mắt, trong năm 2011, phải phấn đấu đạt được mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội.

Đây là nhiệm vụ chủ yếu, quan trọng hàng đầu của năm 2011, đòi hỏi tất cả các cấp, các ngành, từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị phải quán triệt, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội, nâng cao ý thức và trách nhiệm tiết kiệm cả trong sản xuất và trong tiêu dùng đối với mọi cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân.□

Focusing efforts on curbing inflation, stabilizing macroeconomy and ensuring social welfare in 2011

VU VAN NINH

Member of CPV Central Committee, Minister of Finance

The state will make the monetary policy tight and cautious for curbing inflation, stabilizing macroeconomy and ensuring social welfare. Management of budget revenue and expenditure should be strengthened along with regular practiced thrift. Expenditures for public investment should be reviewed and regulated again. Efforts will be made to reduce budget over-expenditure and keep public debts not to exceed the permitted level. Also, there needed measures for promoting production and export and reducing trade deficit. The prices of electricity and petrol will be gradually regulated in accordance with market prices without causing disorganization of the economy. Social security policy will be continued for reducing difficulties for people who have rendered merits to the revolution and have low income.